

Số: 83/HĐ-SGDĐT

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 12 năm 2017

HỢP ĐỒNG

Gói thầu: “Mua sắm thiết bị máy vi tính và màn hình tivi cho các trường tiểu học và trung học cơ sở”, thuộc dự án: Mua sắm thiết bị cho các trường tiểu học và trung học cơ sở thuộc xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/6/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 1/1/2005;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QHXIII được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, Tổ chức chính trị, Tổ chức chính trị - xã hội, Tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, Tổ chức xã hội, Tổ chức xã hội – nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-SGDĐT, ngày 25/12/2017 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp về việc phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu: Mua sắm thiết bị máy vi tính và màn hình tivi cho các trường tiểu học và Trung học cơ sở;

Căn cứ Thông báo số 89/TB-SGDĐT ngày 25/12/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp về việc thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu Mua sắm thiết bị máy vi tính và màn hình tivi cho các trường tiểu học và trung học cơ sở.

Căn cứ vào biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng ký ngày 22 tháng 12 năm 2017

Chúng tôi đại diện cho các bên ký hợp đồng gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là bên A):

Tên bên mua: **Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp.**

Địa chỉ : Số 06, Võ Trường Tồn, P1, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Điện thoại : 067. 852407; Fax: 067. 874573

Email : PhongKHTC.sodongthap@moet.edu.vn

Tài khoản số : 9527.2.1009882 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Tháp.

Mã số thuế : 1400291517

Đại diện là : **Ông Trần Thanh Liêm**



Chức vụ : **Giám đốc**

Bên Nhà thầu (sau đây gọi là bên B):

Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Quốc tế MBA**

Địa chỉ : Số 204/16 Quốc lộ 13, phường 26, Quận Bình Thạnh –
Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.6265 0011; Fax:028.6265 0044

Email : tu@mba.com.vn

Tài khoản số : 7031105686879, tại Ngân hàng TMCP Quân
Đội, chi nhánh Chợ Lớn, PGD Lê Đại Hành, Tp Hồ Chí
Minh

Mã số thuế : 0304184581

Đại diện là : **Ông Nguyễn Bá Tú**

Chức vụ : **Giám đốc**

Hai bên thỏa thuận ký hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1: Đối tượng hợp đồng:

- Đối tượng hợp đồng là “Mua sắm thiết bị máy vi tính và màn hình tivi cho các trường tiểu học và Trung học cơ sở, thuộc dự án: Mua sắm thiết bị cho một số trường tiểu học và trung học cơ sở thuộc xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, có ký hiệu, mã hiệu, đặc tính kỹ thuật được nêu chi tiết tại phụ lục 01 kèm theo hợp đồng.

- Số lượng bên bán cung cấp cho bên mua, phạm vi cung cấp cho các đơn vị theo các Phụ lục kèm theo hợp đồng.

Điều 2: Thành phần hợp đồng.

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1- Văn bản hợp đồng (kèm theo các Phụ lục khác):

- Phụ lục 01: Thông số kỹ thuật
- Phụ lục 02a, 02b, 2c, 2d: Phạm vi cung cấp
- Phụ lục 03: Bảng giá của hàng hoá

2- Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu và thông báo trúng thầu;

3- Hồ sơ mời thầu;

4- Hồ sơ dự thầu;

5- Điều kiện cụ thể hợp đồng (đã nêu trong HSMT);

6- Điều kiện chung của hợp đồng (đã nêu trong HSMT).

Điều 3: Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của Hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được qui định trong hợp đồng.

Điều 4: Trách nhiệm của Bên B:

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5: Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán:

1- Giá trị hợp đồng:

Giá trị hợp đồng khoán gọn là: **4.730.000.000 đồng**

(Bằng chữ: Bốn tỷ bảy trăm ba mươi triệu đồng chẵn).

Giá trên bao gồm: Giá thiết bị + thuế + vận chuyển, bốc xếp, lắp đặt đến nơi sử dụng).

2- Phương thức thanh toán: một lần sau khi nghiệm thu đưa vào sử dụng và đầy đủ thủ tục quyết toán theo qui định. Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản.

3- Sau khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, bên A và bên B có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục để gửi đến cơ quan cấp phát vốn thanh toán cho bên B đến 95% giá trị hợp đồng và giữ lại 5% giá trị buộc bên B cam kết bảo hành theo quy định hiện hành, nếu bên B bảo lãnh bằng tiền mặt hoặc bảo lãnh ngân hàng thì bên A chuyển thanh toán 100% giá trị hợp đồng còn lại. Hết thời hạn bảo hành, nếu số tiền 5% bảo hành không sử dụng hoặc còn dư thì bên A sẽ xác nhận và hoàn thành các thủ tục để trả toàn bộ hoặc số tiền còn lại cho bên B, nếu thiếu thì bên B phải tự bỏ thêm để thực hiện cam kết của mình.

Điều 6: Loại hợp đồng:

Trọn gói (theo giá khoán gọn)

Điều 7: Thời gian thực hiện hợp đồng: 06 ngày (kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực). Nếu quá thời gian trên, bên B chưa giao đủ hàng mà không có lý do chính đáng được Bên A chấp thuận sẽ bị phạt 0,5% giá trị hợp đồng bị trễ trên mỗi tuần trễ, nhưng tối đa không quá 3 tuần, nếu quá 3 tuần bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, mọi thiệt hại gây ra chậm trễ do bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Điều 8: Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- Thời hạn nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng : 01 ngày làm việc trước khi hợp đồng có hiệu lực

- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng nộp bằng tiền mặt hoặc thư bảo lãnh của ngân hàng.

- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng.

- Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: kể từ ngày phát hành cho đến khi toàn bộ hàng hóa được bàn giao, hai bên ký biên bản nghiệm thu và Bên B chuyển sang nghĩa vụ bảo hành theo quy định.

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn: 10 ngày kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu

Điều 9: Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc điều chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

- a. Thay đổi phương thức vận chuyển;
- b. Thay đổi địa điểm giao hàng;
- c. Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng;
- d. Các nội dung các (nếu có).

2. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

- a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn (theo Điều 7);
- b) Bên B bị phá sản, giải thể.

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm, sản phẩm mới 100% và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ

của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ và chất lượng đúng theo hàng mẫu đã gửi cho Sở GDĐT.

Điều 12. Cung cấp, vận chuyển và nghiệm thu

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) theo tiến độ nêu trong Hồ sơ mời thầu.

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa tới nơi sử dụng (Phụ lục: 02)

3. Nghiệm thu tổng thể 1 lần sau khi bên B giao hàng hóa cho bên A và nghiệm thu, bàn giao cho đơn vị sử dụng

Điều 13. Bảo hành

1. Bên B thực hiện đúng như cam kết phương án bảo hành ngày 08/12/2017 như trong hồ sơ dự thầu.

2. Sau khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, bên A và bên B có trách nhiệm hoàn tất các thủ tục để gửi đến cơ quan Kho bạc Nhà nước tỉnh Đồng Tháp cấp phát vốn thanh toán cho bên B đến 95% giá trị hợp đồng còn lại và giữ lại 5% giá trị buộc bên B cam kết bảo hành theo quy định hiện hành, nếu bên B bảo lãnh bằng tiền mặt hoặc bởi một tổ chức tín dụng có uy tín được chủ đầu tư chấp nhận thì bên A chuyển thanh toán 100% giá trị hợp đồng. Hết thời hạn bảo hành, nếu số tiền 5% bảo hành không sử dụng hoặc còn dư thì bên A sẽ xác nhận và hoàn thành các thủ tục để trả toàn bộ hoặc số tiền còn lại cho bên B, nếu thiếu thì bên B phải tự bỏ thêm để thực hiện cam kết của mình.

Bên B có trách nhiệm bảo hành sản phẩm sau khi giao sản phẩm cho bên A. Nội dung bảo hành bao gồm: khắc phục, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết hoặc khi sản phẩm đưa vào sử dụng không bình thường do lỗi của bên B gây ra.

Thời gian bảo hành: bảo hành 24 tháng cho tất cả các thiết bị, (kể từ ngày nghiệm thu bàn giao, đưa vào sử dụng)

Mức tiền cam kết bảo hành hàng hóa bằng 5% giá trị hợp đồng bằng bảo lãnh ngân hàng, bên B chỉ được hoàn trả tiền bảo hành sau khi kết thúc thời gian bảo hành và được bên A xác nhận đã hoàn thành công việc bảo hành.

Bảo hành tại nơi sử dụng.

Điều 14: Giải quyết tranh chấp:

Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ mọi nghĩa vụ của mình theo hợp đồng này, không bên nào được quyền đơn phương thay đổi hoặc huỷ bỏ hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc sẽ cùng bàn bạc giải quyết trên tinh thần vì lợi ích đôi bên.

Trường hợp phát sinh những bất đồng mà hai bên không thương lượng, giải quyết được thì vụ việc sẽ đưa ra giải quyết tại Tòa Kinh tế Tòa án Nhân dân

tỉnh Đồng Tháp, phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng và có giá trị thi hành.

Mọi chi phí cho việc tranh chấp sẽ do bên thua kiện thanh toán, trừ khi có thoả thuận khác.

Điều 15: Hiệu lực hợp đồng:

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 12 năm 2017.

Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 08 bộ. Bên A giữ 6 bộ, Bên B giữ 2 bộ, các hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bá Tú

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC



Trần Thanh Liêm

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

(Kèm theo hợp đồng số 83/HĐ-SGDDT, ngày 25/12/2017)

TT	Danh mục hàng hóa	Số lượng
01	02	03
1	<p>Máy vi tính tiểu học FPT Elead T5440</p> <ul style="list-style-type: none"> • Máy chủ thương hiệu Việt Nam - Sản xuất trên dây chuyền công nghiệp (ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 17025 : 2005; TCVN 7189:2009) • Bộ vi xử lý: Intel® Pentium® Processor G4400 (3M Cache, 3.30 GHz) • Bo mạch chủ: Gigabyte GA-H110M-D3H: Chipset Intel H110 Express LGA1151 S/p Intel Core i7 + i5 + i3, 4xDDR4 upto 64GB, VGA & Sound 08 Channel & Lan Gigabit onboard, 1 x headphone, 1 x microphone, 2x PCIe (16x), 2x PCI, 1 x LPT Header, 1 x DVI-D, 1 x HDMI Connector, 1 x COM, 12 USB: 4xUSB3.0 ports , 8xUSB 2.0 ports (4 ports on the back panel, 4 ports available through the internal USB headers), 4 x SATA : 2 x SATA 6.0 Gb/s Ports, 2 x SATA 3.0 Gb/s Ports • Tính năng tích hợp: <ol style="list-style-type: none"> 1. Kiểm soát thời gian bật, tắt máy. Cho phép người sử dụng dùng máy tính trong các khoảng thời gian hoặc thời lượng định trước. 2. Sao lưu một phân vùng hay nguyên ổ cứng để phục hồi lại hệ thống hay các dữ liệu khi cần thiết. 3. Công nghệ phát hiện bụi bẩn và phát hiện mở thùng máy tính từ xa bằng cảm biến điện tử. 4. Tự động phát hiện mở thùng máy, ngay khi máy tính không hoạt động. Gửi thông tin thùng máy bị mở qua email cho admin. • Ổ cứng: 1Tb SATA3 (7200) Seagate • Bộ nhớ: DDR4 4GB bus 2400 Kingston • Màn hình: FPT 19.5" LED (Kích thước: 19.5", Độ phân giải: 1600 x 900, Thời gian đáp ứng: 5ms, Tỷ lệ tương phản động (DCR): 120.000.000:1, Góc nhìn: 170°/160°, Số màu hiển thị: 16.7M) • Thùng máy và nguồn: FPT mATX front usb & audio with PSU 450W • Bàn phím: Standard (FPT) • Chuột: Optical Scroll (FPT) • Xuất xứ: Việt Nam • Bảo hành: 24 tháng 	131 Bộ
2	<p>Máy vi tính trung học cơ sở FPT Elead T5600</p> <ul style="list-style-type: none"> • Máy chủ thương hiệu Việt Nam - Sản xuất trên dây chuyền công nghiệp (ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 17025 : 2005; TCVN 7189:2009) • Bộ vi xử lý: Intel® Pentium® Processor G4600 (3M Cache, 3.60 GHz) • Bo mạch chủ: Gigabyte GA-H110M-D3H: Chipset Intel H110 Express LGA1151 S/p Intel Core i7 + i5 + i3, 4xDDR4 upto 64GB, VGA & Sound 08 Channel & Lan Gigabit onboard, 1 x headphone, 1 x microphone, 2x PCIe (16x), 2x PCI, 1 x LPT Header, 1 x DVI-D, 1 x HDMI Connector, 1 x COM, 12 USB: 4xUSB3.0 ports , 8xUSB 2.0 ports (4 ports on the back 	215 Bộ

	<p>panel, 4 ports available through the internal USB headers), 4 x SATA : 2 x SATA 6.0 Gb/s Ports, 2 x SATA 3.0 Gb/s Ports</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tính năng tích hợp: <ol style="list-style-type: none"> 1. Công nghệ phát hiện bụi bẩn và phát hiện mở thùng máy tính từ xa bằng cảm biến điện tử. 2. Hiện thị mức độ bụi bẩn trong máy tính bằng hình ảnh trực quan theo tỉ lệ cụ thể. 3. Tự động phát hiện mở thùng máy, ngay khi máy tính không hoạt động. Gửi thông tin thùng máy bị mở qua email cho admin. 4. Đặt ngưỡng kiểm soát mức độ bụi bẩn trong máy tính và gửi email cảnh báo đến người quản lý khi vượt ngưỡng kiểm soát để tiến hành vệ sinh, tăng cường tuổi thọ máy tính, đảm bảo hệ thống máy tính hoạt động bền bỉ, hiệu quả. 5. Xác định chính xác mức độ bụi bẩn của từng máy tính trong hệ thống có nhiều máy tính. 6. Cân chỉnh mức độ của cảm biến cho phù hợp mục đích sử dụng. • Bộ nhớ: DDR4 4GB bus 2400 Kingston • Ổ cứng: 1Tb SATA3 (7200) Seagate • Màn hình: FPT 19.5" LED (Kích thước: 19.5", Độ phân giải: 1600 x 900, Thời gian đáp ứng: 5ms, Tỷ lệ tương phản động (DCR): 120.000.000:1, Góc nhìn: 170°/160°, Số màu hiển thị: 16.7M) • Thùng máy và nguồn: FPT mATX front usb & audio with PSU 450W • Bàn phím: Standard (FPT) • Chuột: Optical Scroll (FPT) • Bảo hành: 24 tháng • Xuất xứ: Việt Nam 	
3	<p>Màn hình tivi Smart Tivi SAMSUNG 55 inch UA55M5500AKXXV</p> <ul style="list-style-type: none"> • Loại TV: Smart Led • Kích thước: 55 inch • Công nghệ hình ảnh: PurColor, Micro Dimming Pro, Contrast Enhancer, Dynamic Contrast Ratio • Độ phân giải: Full HD 1920x1080 <p>Âm thanh</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tổng công suất loa: 20W • Số lượng loa: 2 • Công nghệ âm thanh: Dolby Digital Plus <p>Tính năng Smart TV</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trình duyệt Web: Có • Internet Video: YouTube, Netflix, Flix TV, FPT Play, Film+, Zing TV, Clip.vn, Nhạc của tui, Nhạc số, Facebook, HDViet, Home Karaoke <p>Tiện ích</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hẹn giờ tắt máy: Có • Xem Film qua USB: Có • USB Play: AVI/ MKV/ WMV/ MP4/ M4v/ FLV/ 3GPP/ VRO/ VOB/ TS/ PS/ RMVB, MP3/AAC/ WMA/ FLAC/ WAV, JPEG 	58 Cái

- Tiết kiệm điện: Có
- Ngôn ngữ hiển thị: Đa ngôn ngữ
- Tivi kỹ thuật số (DVB-T2): Có

Cổng kết nối

- HDMI: Có x 3
- Cổng Composite (AV): Có
- Cổng Component: Có
- Audio Out: Có
- LAN: Có
- USB: Có x2
- Kết nối Wifi: Có
- Cổng khác: Antenna
- **Bảo hành: 24 tháng**
- Xuất xứ: Việt Nam

Phụ lục 2a: Danh mục các trường Tiểu học, THCS tiếp nhận máy tính, màn hình tivi

DANH MỤC MÁY TÍNH TRANG BỊ CẤP TIỂU HỌC THUỘC XÃ NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo hợp đồng số 83/HĐ-SGDĐT, ngày 25/12/2017)

TT	Tên trường	Tiếp nhận máy tính cấp Tiểu học	Xã	Huyện, thị, thành
1	TH Lý Thường Kiệt	7	<i>Tân Thuận Đông</i>	TP Cao Lãnh
2	TH Nguyễn Viết Xuân	10	<i>Tân Thuận Tây</i>	TP Cao Lãnh
3	TH Trần Phú	10	<i>Tân Thuận Đông</i>	TP Cao Lãnh
4	TH Lý Tự Trọng	6	<i>Mỹ Trà</i>	TP Cao Lãnh
5	TH Tân Thuận Tây	10	<i>Tân Thuận Tây</i>	TP Cao Lãnh
6	TH Hòa An	5	<i>Hòa An</i>	TP Cao Lãnh
7	TH Mỹ Ngãi	6	<i>Mỹ Ngãi</i>	TP Cao Lãnh
8	TH Ngô Thị Nhậm	9	<i>Hòa An</i>	TP Cao Lãnh
9	TH Nha Môn 1	9	<i>Tân Nhuận Đông</i>	Châu Thành
10	TH Bình Hàng Trung 1	10	<i>Bình Hàng Trung</i>	H Cao Lãnh
11	TH Long Thắng 1	10	<i>Long Thắng</i>	Lai Vung
12	TH Thường Thới Tiền 2	10	<i>Th Th Tiền</i>	H Hồng Ngự
13	TH Long Thuận 1	10	<i>Long Thuận</i>	H Hồng Ngự
14	TH Long Thuận 3	14	<i>Long Thuận</i>	H Hồng Ngự
15	TH Long Thuận 4	5	<i>Long Thuận</i>	H Hồng Ngự
	Tổng	131		

Phụ lục 2b: Danh mục các trường Tiểu học, THCS tiếp nhận máy tính, màn hình tivi
DANH MỤC MÁY TÍNH TRANG BỊ CẤP THCS THUỘC XÃ NÔNG THÔN MỚI
(Kèm theo hợp đồng số 83/HĐ-SGDĐT, ngày 25/12/2017)

TT	Tên trường	Tiếp nhận máy tính cấp	Xã	Huyện, thị, thành
1	THCS Nguyễn Tú	10	Mỹ Trà	TP Cao Lãnh
2	THCS Tân Thuận Đông	10	Tân Thuận Đông	TP Cao Lãnh
3	THCS Nguyễn Minh Trí	10	An Bình	H Cao Lãnh
4	THCS Gáo Giồng	5	Gáo Giồng	H Cao Lãnh
5	THCS Nguyễn Văn Dừng	10	Phong Mỹ	H Cao Lãnh
6	THCS Bình Hàng Tây	5	Bình Hàng Tây	H Cao Lãnh
7	THCS Tân Phước	5	Tân Phước	Lai Vung
8	THCS Tân Thành	10	Tân Thành	Lai Vung
9	THCS Long Thắng	10	Long Thắng	Lai Vung
10	THCS Hoà Long	13	Hòa Long	Lai Vung
11	THCS Tân Dương	12	Tân Dương	Lai Vung
12	THCS An Bình A	15	An Bình A	TX Hồng Ngự
13	THCS Mỹ Đông	10	Mỹ Đông	Tháp Mười
14	THCS Trường Xuân	10	Trường Xuân	Tháp Mười
15	THCS An Hoà	5	An Hoà	Tam Nông
16	THCS Phú Cường	5	Phú Cường	Tam Nông
17	THCS Phú Thọ	5	Phú Thọ	Tam Nông
18	THCS Thường Phước 2	15	Thường Phước 2	H Hồng Ngự
19	THCS Thường Thới Tiền	15	Thường Thới Tiền	H Hồng Ngự
20	THCS Bình Thành	15	Bình Thành	Lấp Vò
21	THCS Vĩnh Thạnh	15	Vĩnh Thạnh	Lấp Vò
22	THCS Bình Tấn	5	Bình Tấn	Thanh Bình
	Tổng cộng	215		

Phụ lục 2c: Danh mục các trường Tiểu học, THCS tiếp nhận máy tính, màn hình tivi

DANH MỤC TIVI LCD TRANG BỊ CẤP TIỂU HỌC THUỘC XÃ NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo hợp đồng số 83/HĐ-SGDĐT, ngày 25/12/2017)

TT	Tên trường	Tiếp nhận TIVI LCD cấp Tiểu học	Xã	Huyện, thị, thành
1	TH Trần Phú	1	Tân Thuận Đông	TP Cao Lãnh
2	TH Lý Tự Trọng	1	Mỹ Trà	TP Cao Lãnh
3	TH Ngô Thị Nhậm	1	Hòa An	TP Cao Lãnh
4	TH An Hiệp 1	1	An Hiệp	Châu Thành
5	TH Tân Phú	1	Tân Phú	Châu Thành
6	TH Phong Mỹ 3	1	Phong Mỹ	H Cao Lãnh
7	TH Mỹ Hội 1	1	Mỹ Hội	H Cao Lãnh
8	TH Tân Phước 1	1	Tân Phước	Lai Vung
9	TH Vĩnh Thới 1	1	Vĩnh Thới	Lai Vung
10	TH Vĩnh Thới 2	1	Vĩnh Thới	Lai Vung
11	TH Tân Dương 2	1	Tân Dương	Lai Vung
12	TH Dinh Bà	1	Tân Hộ Cơ	Tân Hồng
13	TH An Bình B	1	An Bình B	TX Hồng Ngự
14	TH Mỹ Quý 2	1	Thanh Mỹ	Tháp Mười
15	TH Đốc Binh Kiều 1	1	Đốc Binh Kiều	Tháp Mười
16	TH Tân Công Sính B	1	Tân Công Sính	Tam Nông
17	TH Thường Phước 2A	1	Thường Phước 2	H Hồng Ngự
18	TH Long Thuận 3	1	Long Thuận	H Hồng Ngự
19	TH Long Thuận 4	1	Long Thuận	H Hồng Ngự
20	TH Định Yên 2	1	Định Yên	Lấp Vò
21	TH Vĩnh Thạnh 2	1	Vĩnh Thạnh	Lấp Vò
22	TH Tân Quới 2	1	Tân Quới	Thanh Bình
23	TH Tân Long 1	1	Tân Long	Thanh Bình
24	TH Tân Khánh Đông 1	1	Tân Khánh Đông	TP Sa Đéc
25	TH Tân Quy Tây	1	Tân Quy Tây	TP Sa Đéc
	Tổng	25		

Phụ lục 2d: Danh mục các trường Tiểu học, THCS tiếp nhận máy tính, màn hình tivi
DANH MỤC TIVI LCD TRANG BỊ CẤP THCS THUỘC XÃ NÔNG THÔN MỚI
 (Kèm theo hợp đồng số 83/HĐ-SGDĐT, ngày 25/12/2017)

TT	Tên trường	Tiếp nhận TIVI LCD cấp THCS	Xã	Huyện, thị, thành
1	THCS An Khánh	1	<i>An Khánh</i>	Châu Thành
2	THCS An Phú Thuận	1	<i>An Phú Thuận</i>	Châu Thành
3	THCS Tân Nghĩa	1	<i>Tân Nghĩa</i>	H Cao Lãnh
4	THCS Tân Hộ Cơ	1	<i>Tân Hộ Cơ</i>	Tân Hồng
5	THCS An Bình A	1	<i>An Bình A</i>	Châu Thành
6	THCS Tân Nhuận Đông	1	<i>Tân Nhuận Đông</i>	Châu Thành
7	THCS An Hiệp	1	<i>An Hiệp</i>	Châu Thành
8	THCS Tân Phú	1	<i>Tân Phú</i>	H Cao Lãnh
9	TH-THCS Gáo Giồng	1	<i>Gáo Giồng</i>	H Cao Lãnh
10	TH-THCS Mỹ Xương	1	<i>Mỹ Xương</i>	H Cao Lãnh
11	TH-THCS Ba Sao	1	<i>Ba Sao</i>	H Cao Lãnh
12	THCS Phương Thịnh	1	<i>Phương Thịnh</i>	H Cao Lãnh
13	THCS Phương Trà	1	<i>Phương Trà</i>	H Cao Lãnh
14	THCS Hoà Long	1	<i>Hòa Long</i>	Lai Vung
15	THCS Tân Dương	1	<i>Tân Dương</i>	Tân Hồng
16	THCS Nguyễn Quang Diêu	1	<i>An Phước</i>	Tân Hồng
17	THCS Tân Thành B	1	<i>Tân Thành B</i>	Tân Hồng
18	THCS Nguyễn Văn Trỗi	1	<i>Tân Công Chí</i>	TX Hồng Ngự
19	THCS An Bình B	1	<i>An Bình B</i>	TX Hồng Ngự
20	THCS Trường Xuân	1	<i>Trường Xuân</i>	Tháp Mười
21	THCS Mỹ Quý	1	<i>Mỹ Quý</i>	Tháp Mười
22	THCS Phú Thọ	1	<i>Phú Thọ</i>	Tam Nông
23	THCS Phú Đức	1	<i>Phú Đức</i>	Tam Nông
24	THCS Tân Công Sính	1	<i>Tân Công Sính</i>	Tam Nông
25	THCS Tân Quới	1	<i>Tân Quới</i>	Thanh Bình
26	THCS Tân Long	1	<i>Tân Long</i>	Thanh Bình
27	THCS Bình Thành	1	<i>Bình Thành</i>	Lấp Vò
28	THCS Long Hưng B	1	<i>Long Hưng B</i>	Lấp Vò
29	THCS Bình Thành	1	<i>Bình Thành</i>	Thanh Bình
30	THCS Tân Huệ	1	<i>Tân Huệ</i>	Thanh Bình
31	THCS Tân Hòa	1	<i>Tân Hòa</i>	Thanh Bình
32	THCS Bình Tấn	1	<i>Bình Tấn</i>	Thanh Bình
33	THCS Tân Khánh Đông	1	<i>Tân Khánh Đông</i>	TP Sa Đéc
	Tổng	33		

Phụ lục 3:

BẢNG GIÁ CỦA HÀNG HÓA

(Kèm theo hợp đồng số: 83/HĐ-SGDĐT, ngày 25/12/2017)

Stt	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
01	02	03	04	05	06	07 = (04 x 06)
1	Máy vi tính tiểu học FPT Elead T5440	Bộ	131	Việt Nam	9.810.000	1.285.110.000
2	Máy vi tính trung học cơ sở FPT Elead T5600	Bộ	215	Việt Nam	10.390.000	2.233.850.000
3	Màn hình tivi Smart Tivi SAMSUNG 55 inch UA55M5500AKXXV	Cái	58	Việt Nam	20.880.000	1.211.040.000
Tổng cộng giá dự thầu của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						4.730.000.000

Bằng chữ: Bốn tỷ, bảy trăm ba mươi triệu đồng chẵn./.